

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung cho 01 hộ gia đình, cá nhân do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đường Cầu Cháy (Đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 28/11/2014, Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 23/6/2015 của UBND tỉnh về việc bổ sung nội dung ủy quyền cho UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh được ban hành Quyết định thu hồi đất và Công văn số 2629/STNMT-CCQLĐĐ ngày 13/8/2015 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 23/6/2015 của UBND tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2020 - 31/12/2024) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2020 - 31/12/2024) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;*

Căn cứ Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành quy trình về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 15/2023/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về giá nhà, giá vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 của UBND Tỉnh về việc đính chính Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 65/2023/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành quy định về giá bồi thường, hỗ trợ đối với cây trồng, khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về Thông qua Danh mục dự án có thu hồi đất để thực hiện trong năm 2024, trong đó có dự án Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 thành phố Vũng Tàu, trong đó có dự án Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 2853/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Đường Cầu Cháy (Đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Kế hoạch số 2050/KH-UBND ngày 08/4/2020 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm về việc thu hồi đất cho các hộ gia đình, cá nhân, đơn vị để thực hiện Công trình Đường Cầu Cháy (Đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Thông báo thu hồi đất đến hơn 200 hộ gia đình, cá nhân, đơn vị, tổ chức có đất thu hồi thuộc Phường 11, Phường 12 (từ số 2408/TB-UBND đến 2607/TB-UBND ngày 27/4/2020);

Căn cứ Quyết định số 9005/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường bổ sung cho bà Bùi Kim Loan, bà Nguyễn Thị Nam để thực hiện Quyết định giải quyết khiếu nại, Bản án của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về giá đất tính bồi thường theo khoản 2, Điều 74, Luật Đất đai năm 2013 và phần diện tích đất còn lại khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 8375/QĐ-UBND ngày 02/06/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 374,4m<sup>2</sup> đất do ông (bà) Nguyễn Thị Nam và hàng thừa kế hợp pháp theo quy định của pháp luật của ông Nguyễn Duy Khấn (ông Khấn

đã chết) đang sử dụng tại Phường 11 để thực hiện dự án Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 8387/QĐ-UBND ngày 02/06/2022 và Quyết định số 14335/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu ban hành về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông (bà) Nguyễn Thị Nam và hàng thừa kế hợp pháp theo quy định của pháp luật của ông Nguyễn Duy Khấn (ông Khấn đã chết), địa chỉ 1142/3 đường 30 tháng 4, phường 11, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Bản án HCST số 115/2023/HC-ST ngày 21/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc "khởi kiện quyết định hành chính về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất" vụ bà Nguyễn Thị Nam và Văn bản số 1423/UBND-PTQĐ ngày 20/02/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thi hành Bản án HCST số 115/2023/HC-ST ngày 21/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vụ bà Nguyễn Thị Nam) thuộc dự án Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố Vũng Tàu họp xét duyệt thông qua ngày 26/3/2024 bổ sung theo Bản án hành chính sơ thẩm số 115/2023/HC-ST ngày 21/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh - vụ bà Nguyễn Thị Nam thuộc dự án Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Theo Tờ trình số 652/TTr-HĐBT ngày 28/02/2024 của Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố Vũng Tàu và theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1446/TTr-TNMT ngày 26/3/2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung cho 01 hộ gia đình, cá nhân do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đường Cầu Cháy (Đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu, cụ thể như sau:

1. Diện tích đất đã thu hồi : 374,40m<sup>2</sup>.
2. Diện tích đất đã bồi thường : 374,40m<sup>2</sup>.
3. Diện tích đất được tính bồi thường bổ sung: 374,40m<sup>2</sup> (300,0m<sup>2</sup> đất ở và 74,40m<sup>2</sup> đất nông nghiệp)

Lý do bồi thường bổ sung: Tính chênh lệch giá đất tại thời điểm thu hồi đất theo khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai năm 2013 đối với diện tích 374, 40m<sup>2</sup> đã thu hồi, bồi thường theo Bản án HCST số 115/2023/HC-ST ngày 21/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc "khởi kiện quyết định hành chính về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất" và Văn bản số 1423/UBND-PTQĐ ngày 20/02/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thi hành Bản án hành chính sơ thẩm số 115/2023/HC-ST ngày 21/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vụ bà Nguyễn Thị Nam).

4. Số hộ gia đình, cá nhân tính bồi thường, hỗ trợ bổ sung: 01 hộ.  
 5. Tái định cư : 01 lô  
 6. Đất ở mới : không  
 7. Tổng giá trị phương án bồi thường, hỗ trợ (a+b): **1.886.050.176 đồng.**  
*(Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm tám mươi sáu triệu, không trăm năm mươi ngàn, một trăm bảy mươi sáu đồng)*

<b>a) Giá trị bồi thường, hỗ trợ</b>	:	<b>1.849.068.800 đồng;</b>
<b>- Kinh phí bồi thường</b>	:	<b>1.849.068.800 đồng;</b>
+ Bồi thường giá trị quyền sử dụng đất	:	1.849.068.800 đồng;
+ Bồi thường hoa màu, cây trái	:	0 đồng;
+ Bồi thường nhà, vật kiến trúc	:	0 đồng;
+ Bồi thường khác	:	0 đồng;
<b>- Kinh phí hỗ trợ khác</b>	:	<b>0 đồng;</b>
+ Hỗ trợ nhà, vật kiến trúc	:	0 đồng;
+ Hỗ trợ khác	:	0 đồng;
<b>b) Chi phí phục vụ công tác BTGPMB (2%)</b>	:	<b>36.981.376 đồng.</b>

*(Theo Bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung đính kèm).*

**8. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ:** Do Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu chuyên toàn bộ kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu thực hiện tổ chức chi trả tiền cho từng hộ gia đình, cá nhân, tổ chức có tên trong Bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đính kèm và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

1. Trong thời hạn không quá 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày UBND thành phố ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm phối hợp với UBND Phường 11 phổ biến và niêm yết công khai Quyết định tại trụ sở UBND Phường 11 và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất bị thu hồi; giao Quyết định đến từng người, đơn vị có đất bị thu hồi, trong đó ghi rõ về mức bồi thường, hỗ trợ, bố trí nhà hoặc đất tái định cư (*nếu có*), thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ; thời gian bố trí nhà hoặc đất tái định cư (*nếu có*) và thời gian bàn giao đất đã thu hồi.

2. Trường hợp chậm chi trả thì khi thanh toán tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người có đất thu hồi, ngoài số tiền đã được UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm thanh toán thêm một khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế tính trên số tiền chậm trả và thời gian chậm trả theo quy định.

Trường hợp các hộ gia đình, cá nhân không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ theo thông báo (thư mời) nhận tiền thì Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu (chủ đầu tư) không phải trả tiền lãi suất do người sử dụng đất chậm nhận tiền chi trả.

**3.** Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm quản lý đất đã được giải phóng mặt bằng và thực hiện việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của người có đất bị thu hồi (*nếu có*) hoặc các giấy tờ có liên quan được quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 100, Luật Đất đai năm 2013 (*nếu có*), chuyển cơ quan chuyên môn lập thủ tục chính lý biến động đất đai theo quy định.

**4.** Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Chi Cục thuế khu vực Vũng Tàu – Côn Đảo, Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm phối hợp thực hiện việc khấu trừ đi khoản tiền chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính vào số tiền được bồi thường để hoàn trả ngân sách nhà nước đối với những trường hợp người sử dụng đất được bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất mà chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với Nhà nước theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Giải quyết khiếu nại:**

Người có đất bị thu hồi, tổ chức, cá nhân có liên quan có quyền khiếu nại về việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ theo quy định của pháp luật về khiếu nại. Trong khi chưa có quyết định giải quyết khiếu nại của cơ quan có thẩm quyền thì vẫn phải tiếp tục thực hiện Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của UBND thành phố Vũng Tàu và chịu trách nhiệm tháo dỡ, di dời tài sản trên đất, bàn giao mặt bằng bị thu hồi đúng thời gian quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Vũng Tàu; các Trưởng phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Chi Cục trưởng Chi Cục thuế khu vực Vũng Tàu – Côn Đảo, Chủ tịch UBND Phường 11, Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu; Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu; Thủ trưởng các cơ quan, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- TTr.UBND thành phố Vũng Tàu;
- Kho bạc Nhà nước thành phố;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trọng Thụy**